

Soạn bài: Luyện tập về liên kết trong văn bản

LUYỆN TẬP VỀ LIÊN KẾT TRONG VĂN BẢN

1. Hãy kể tên các phép liên kết hình thức đã học ở Trung học cơ sở. Lấy ví dụ về từng phép liên kết.

Gợi ý: Chú ý các phép liên kết lặp, nối, thế,...

2. Chỉ ra sự thiếu liên kết nội dung trong đoạn văn sau:

Cắm bó một mình trong đêm. Đêm tối bùng không nhìn rõ mặt đường. Trên con đường ấy, chiếc xe lăn bánh rất êm. Khung xe phía cô gái ngồi lồng đầy bóng trắng. Trăng bỗng bèn nổi lên qua dãy Pú Hồng. Dãy núi này có tính chất quyết định đến gió mùa đông bắc nước ta. Nước ta bây giờ là của ta rồi, cuộc đời đã bắt đầu hừng sáng.

Gợi ý:

- Sự liên kết nội dung thể hiện ở sự thống nhất đề tài, chủ đề giữa các câu, các đoạn trong văn bản và ở sự triển khai đề tài, chủ đề hợp lí, lô gích, thuyết phục,...

- Các câu trong đoạn văn trên nối tiếp nhau bằng những phương thức liên kết hình thức. Nhưng nội dung của các câu lại hướng về những đề tài, chủ đề khác nhau. Các yếu tố liên kết hình thức phải gắn bó chặt chẽ với sự liên kết về mặt nội dung.

3. So sánh hai đoạn văn sau và rút ra nhận xét về tính lô gích của lập luận trong hai cách sắp xếp.

Đoạn 1

Kết quả học tập trong học kì vừa qua của lớp 10 A4 rất tốt: 100% đạt điểm trung bình từ 7, 5 trở lên, có 16 bạn đạt điểm tối đa trong tất cả các môn thi học kì. Song, trong lớp vẫn còn hiện tượng đi học muộn, còn có bạn nói chuyện riêng trong giờ học. Lớp 10 A4 đề nghị nhà trường khen thưởng tập thể lớp.

Đoạn 2

Lớp 10 A4 tuy còn hiện tượng đi học muộn, còn có bạn nói chuyện riêng trong giờ học, nhưng kết quả học tập trong học kì vừa qua của lớp rất tốt: 100% đạt điểm trung bình từ 7, 5 trở lên, có 16 bạn đạt điểm tối đa trong tất cả các môn thi học kì. Lớp 10 A4 đề nghị nhà trường khen thưởng tập thể lớp.

Gợi ý:

- Hai đoạn văn có đề tài, chủ đề giống nhau;

- Hai đoạn văn có trình tự sắp xếp các ý khác nhau. Đoạn 1 trình bày ưu điểm trước, nhược điểm sau. Đoạn 2 trình bày nhược điểm trước, ưu điểm sau. Trong trường hợp người viết muốn đi đến kết luận đề nghị nhà trường khen thưởng thì cách sắp xếp như đoạn 2 hợp lí, thuyết phục hơn.

4. Xác định các phương tiện liên kết câu trong các đoạn văn dưới đây và chỉ ra: Chúng thuộc phép liên kết nào; Chúng có tác dụng gì.

a) Hôm sau, vua ra cửa đông chờ đợi, chợt thấy một con rùa vàng từ phương đông lại, nổi lên mặt nước, nói sõi tiếng người, tự xưng là xứ Thanh Giang, thông tỏ việc trời đất, âm dương, quỷ thần. Vua mừng rỡ nói: “Điều đó chính cụ già đã báo cho ta biết trước”. Bèn dùng xe bằng vàng rước vào trong thành.

(Truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy)

Gợi ý:

- Phương tiện liên kết “Vua” được dùng theo phép lặp.
- Tác dụng: Liên kết giữa các câu, tập trung sự chú ý vào nhân vật được nói đến trong lời kể.

b) Văn học dân gian nằm trong tổng thể văn hoá dân gian ra đời từ xa xưa và tiếp tục phát triển cho đến ngày nay (...). Ở Việt Nam, văn học dân gian có vị trí và vai trò rất quan trọng. Trong hàng nghìn năm Bắc thuộc và ở các thời kì dân tộc chưa có chữ viết hoặc chữ viết chưa phổ cập, văn học dân gian đã đóng góp to lớn trong việc gìn giữ, mài giũa và phát triển ngôn ngữ dân tộc, nuôi dưỡng tâm hồn nhân dân.

(Tổng quan nền văn học Việt Nam qua các thời kì lịch sử)

Gợi ý:

- Phương tiện liên kết “Văn học dân gian” được dùng theo phép lặp;
- Tác dụng: Liên kết giữa các câu, tập trung sự chú ý vào đề tài của đoạn.

c) Một nhà kia có hai anh em, cha mẹ mất sớm. Họ chăm lo làm lụng nên trong nhà cũng đủ ăn. Rồi hai anh em lấy vợ. Nhưng từ khi có vợ, người anh sinh ra lười biếng, bao nhiêu công việc nặng nhọc đều trút cho vợ chồng em.

Hai vợ chồng người em thức khuya, dậy sớm, cố gắng làm lụng. Thấy thế người anh sợ em tranh công, liền bàn với vợ cho em ở riêng.

Người anh chỉ chia cho em một gian nhà lụp xụp ở trước cửa có cây khế ngọt. Còn người anh có bao nhiêu ruộng đều cho làm rẽ, ngồi hưởng sung sướng với vợ. Thấy em không ca thán, lại cho là đần độn, không đi lại với em nữa.

(Cây khế)

Gợi ý:

- “Rồi”, “nhưng”, “còn” được dùng theo phép nối; ngoài tác dụng liên kết, “rồi” diễn đạt trình tự trước sau của sự việc, “nhưng”, “còn” diễn đạt quan hệ đối chiếu, tương phản về nghĩa giữa các câu.

- “Họ”, “thấy thế” được dùng theo phép thế; ngoài tác dụng liên kết còn làm cho lời văn ngắn gọn, không bị trùng lặp từ ngữ.

- “Người anh”, “người em”, “hai anh em” được dùng theo phép lặp; ngoài tác dụng liên kết còn duy trì sự chú ý vào nhân vật được nói đến trong lời kể.

5. Lựa chọn các phương tiện liên kết thích hợp với vị trí [...] và chỉ ra phép liên kết được sử dụng.

a) Trong suốt thời kì đấu tranh chống ách thống trị của đế quốc phong kiến xâm lược,

nhân dân ta đã nhiều phen lật đổ chính quyền của bọn đô hộ. [...] chỉ với chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền năm 938 thì mới chấm dứt được ách thống trị của phong kiến phương Bắc và mở đầu thời kì quốc gia độc lập.

(Theo sách Văn học Việt Nam thế kỉ X – nửa đầu thế kỉ XVIII)

b) Văn học dân gian là một kho tàng chẳng những quý báu về chất mà còn phong phú về lượng. Sự phát triển mạnh mẽ [...] ở nước ta có cơ sở từ những điều kiện lịch sử nhất định.

(Tổng quan nền văn học Việt Nam qua các thời kì lịch sử)

c) Văn học chữ Hán có một số lượng tác phẩm rất lớn. [...] là những tác phẩm văn học chính luận và văn học hình tượng thuộc đủ loại, viết theo thể tản văn, biên văn và vận văn.

(Tổng quan nền văn học Việt Nam qua các thời kì lịch sử)

Gợi ý:

- (a): Nhưng – dùng theo phép nối.
- (b): của văn học dân gian - được dùng theo phép lặp.
- (c): Đó - được dùng theo phép thế.

6. Phân tích các bình diện và các phương tiện liên kết đã sử dụng trong bài viết số 5 của anh (chị).

Gợi ý:

- Các bình diện:
 - + Bài viết đã thể hiện sự liên kết nội dung như thế nào?
 - + Bài viết đã thể hiện sự liên kết hình thức ra sao?
- Các phương tiện liên kết: Bài viết đã sử dụng những phương tiện nào để thể hiện sự liên kết nội dung và liên kết hình thức? Tác dụng của các phương tiện liên kết ấy là gì?